|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG THCS THÁI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** **NĂM HỌC:2021-2022**Môn : HÓA HỌC 9Thời gian làm bài : 45 phútGiáo viên ra đề : Phạm Ngọc Bách |

**I/ MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng điểm** |
| ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | TN | TL |
| **1. PK – Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học** | - HS nêu được: cách sắp xếp các nguyên tố trong bảng tuần hoàn .  |  |  |  |  |
| **Số câu** | 3 |  | 1 |  |  |  |  |  | 4 |  |
| **Số điểm** | *1,2* |  | *0,4* |  |  |  |  |  | *1,6* |  |
| **2. Hiđrocac****bon** | - Biết thành phần và tính chất hóa học của các hiđrocacbon. |  |  |  |  |
| **Số câu** | 6 |  | 2 | 1 |  | 4/3 |  | 1/3 | 8 | 8/3 |
| **Số điểm** | *2,4* |  | *0,8* | *1,0* |  | *1,5* |  | *1,0* | *2,4* | *3,5* |
| **3. Dẫn xuất của hiđrocac****bon** | - Biết được cấu tạo và tính chất lí học của axit . - Biết được thành phần cấu tạo của chất béo. | - Phân biệt rượu etylic và axit axetic. - Thực hiện chuỗi chuyển đổi hóa học. | - Biết vận dụng cách tính độ rượu để xác định thể tích rượu nguyên chất - Thực hiện bài tập tính toán định lượng về dẫn xuất H-C  | Phân biệt các chất dựa vào phản ứng hóa học, lí học |  |
| **Số câu** | 1 |  | 2 |  |  | 1/3 |  |  | 3 | 1/3 |
| **Số điểm** | *1,0* |  | *0,8* |  |  | *0,5* |  |  | *1,2* | *0,5* |
| **Tổng cộng** | **10** |  | **5** | **1** |  | **5/3** |  | **1/3** | **15** | **3** |
| ***4,0*** |  | ***2,0*** | ***1,0*** |  | ***2,0*** |  | ***1,0*** | ***6,0*** | ***4,0*** |
| **40%** |  | **20%** | **10%** |  | **20%** |  | **10%** | **60%** | **40%** |

**II/ ĐỀ BÀI**

**A.TRẮC NGHIỆM (6 điểm )**

 ***Khoanh tròn vào một chữ cái trước câu trả lời đúng*** :

***Câu 1****: Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học được sắp xếp theo nguyên tắc:*

A. Theo chiều điện tích hạt giảm dần.

B. Theo chiều điện tích hạt nhân tăng dần.

C. Theo chiều khối lượng nguyên tử tăng dần.

D. Theo chiều số lớp electron tăng dần.

***Câu 2***: Sau khi làm thí nghiệm , khí Clo dư được loại bỏ bằng cách sục khí clo vào:

A. Dung dịch HCl ; B. Dung dịch NaOH ; C. Dung dịch NaCl ; D. Nước.

***Câu 3****:* Khí CO2 được dùng để dập tắt các đám cháy vì :

A. Nặng hơn không khí; B. Không tác dụng với oxi

C. Nhẹ hơn không khí; D. Câu A, B đều đúng

***Câu 4****:* Trong những hợp chất sau đây. Hợp chất nào phản ứng với clo:

1. KCl, KOH, H2O ; B. KOH, H2O, Na2CO3 ; C. KOH, H2O, Ca(OH)2 ;

***Câu 5****:* Để làm khô khí CO2 có lẩn hơi nước. Bạn chọn chất nào:

A. CaO, B. H2SO4 đặc, C . K2O , D. NaOH.

***Câu 6*** *: Hợp chất hữu cơ làm mất mầu dung dịch nước Br2 là:*

A. CH4 . B. C2H4 . C. CH3COONa . D. C2H5OH .

***Câu 7****: Chọn câu đúng trong các câu sau:*

A .Dầu ăn là Este .

B. Dầu ăn là Este của Glyxerol.

C. Dầu ăn là hỗn hợp nhiều Este của Glyxerol và các xít béo. D. Dầu ăn là một Este của Glyxerol và xít béo.

***Câu 8****: Hợp chất hữu cơ trong phân tử có nhóm -COOH là:*

 A.C2H6O. B.C2H4O2 . C. C6H6 . D. C2H5OH .

***Câu 9:*** *Giấm ăn là dung dịch axit axetic có nồng độ từ:*

A. 1 – 2 % . B. 2 – 5 % . C. 5 – 7 %. D. 8 – 10 % .

***Câu 10:*** *Cho 200ml rượu Êtylic 900. Thể tích rượu Êtylíc nguyên chất là :*

A. 90ml . B. 180ml. C. 20ml. D. Giá trị khác .

***Câu 11*** : *Để nhận biết dung dịch C2H5OH và dung dịch CH3COOH người ta dùng :*

A. Quỳ tím. B. Zn. C. Na2CO3 . D. Cả A,B,C .

***Câu 12****: Khi đốt cháy rượu etylic ,sản phẩm chiếm chủ yếu là khí (A) . Khí (A) là nguyên nhân của hiện tượng hiệu ứng "nhà kính" - làm cho nhiệt độ của Trái Đất tăng dần.Khí (A) là:*

A. N2O ; B. CO ; C.H2O hơi ; D. CO2.

***Câu 13****: Chọn phương pháp có thể làm sạch vết dầu ăn dính vào quần áo:*

1. Giặt bằng xà phòng ; B. Tẩy bằng cồn 96o ; C. Tẩy bằng xăng ; D. Cả A,B,Cđúng.

***Câu 14****: Cho 22,4 lit khí etilen (ơ đktc) tác dụng với nước có axit sunfuric làm xúc tác, thu được 13,8 g rượu etylic.Hiệu suất phản ứng cộng nước của etilen là:*

A. 30 % ; B. 20% ; C. 35 % ; D. 25 % .

***Câu 15****: Cho 13,8g rượu etylic tác dụng hết với kim loại Natri.Thể tích khí H2 thu được ở (đktc) là:*

A. 11,2 lit ; B. 4,48 lit ; C. 3,36 lit ; D. 5,6 lit.

**Phần II: Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1** (1,0 điểm): Viết phương trình hóa học thực hiện các chuyển đổi hóa học theo sơ đồ sau (ghi rõ điều kiện phản ứng):

 Etylen  Rượu etylic  Axit axetic  Etyl axetatNatri axetat

 **Câu 2** (1,0 điểm): Hãy phân biệt 3 chất bột màu trắng glucozơ, Tinh bột và saccarozơ. Viết PTHH xảy ra (nếu có).

**Câu 3** (2,0điểm§èt ch¸y hoµn toµn 1,15 g mét chÊt h÷u c¬, sau ph¶n øng thu ®­îc 1,12 lÝt CO2 (®ktc) vµ 1,35 g H2O.

1. Viết phương trình hóa học của phản ứng
2. Xác định công thức phân tử của chất hữu cơ . Biết tỉ khối hơi của chất hữu cơ so với khí O2 là 1,4375

(Cho C = 12; H = 1; O = 16)

**------------------ Hết ----------------**

**III. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

I. Trắc nghiệm (6 điểm)

 Mỗi lựa chọn đúng đạt 0,4đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Câu*** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| ***Đáp án*** | B | B | D | C | B | B | C | B | B | B | D | D | D | A | C |

II. Tự luận (4điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đáp án | Điểm |
| Câu 11,0 điểm) |  Axit1. C2H4 + H2O 2 C2H5OH 2. C2H5OH + O2  CH3COOH + H2O3. CH3COOH +C2H5OH CH3COOC2H5  + H2O4. CH3COOC2H5 + NaOH CH3COONa + C2H5OH (viết thiếu điều kiện, cân bằng sai -0,25 điểm). | 0,25đ0,25đ0,25đ0,25đ |
| Câu 2(1,0điểm) | - Hòa tan trong nước lạnh. Nếu không tan là tinh bột.-Thực hiện phản ứng tráng gương nhận biết dược glucozơ Viết PTPU đúng. - Còn lại là saccarozơ *Học sinh có thể nhận biết theo cách khác, nếu đúng và viết đúng phương trình sẽ đạt điểm tối đa.* | 0,25đ0,5đ0,25đ |
| Câu 3(2,0 điểm) |  1. Ph­¬ng tr×nh ho¸ häc :CxHyOz + O2  xCO2 + H2O  | 0, 5 |
|  Khèi l­îng C trong 1,15 g CxHyOz :  0,6 (g)  | 0,25 |
| Khèi l­îng H trong 1,15 g CxHyOz :  0,15 (g)  | 0,25 |
| Khèi l­îng O trong 1,15 g CxHyOz : 1,15 – (0,6 + 0,15) = 0,4 (g) . | 0,25 |
| Khèi l­îng mol M cña CxHyOz : M = 1,4375.32 = 46 (g)  | 0,25 |
| Tõ c«ng thøc CxHyOz tÝnh ®­îc :x =  ; y =  ; z = =1 VËy c«ng thøc ph©n tö chÊt h÷u c¬ lµ : C2H6O. | 0, 5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của BGH** | **Người duyệt đề** | **Giáo viên ra đề***Phạm Ngọc Bách* |